TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **235/**2022/HNGĐ-ST
Ngày 17/8/2022
"Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa Chị Bàn Thị C và anh Lý Văn B"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Phương.
2. Bà Đàm Thị Kim Duyên.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 36/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Bàn Thị C, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Thôn 6 Minh Tiến, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh Lý Văn B, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Thôn 6 Minh Tiến, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị C có đơn xin vắng mặt tại phiên toà; anh B vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai chị Bàn Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Văn B có quan hệ hôn nhân hợp pháp, khi kết hôn có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn đúng quy định tại UBND xã M, huyện H năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại thôn 6 Minh Tiến, xã M. Vợ chồng chung sống hoà thuận đến khoảng giữa năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống và trong làm ăn

kinh tế bàn bạc không thống nhất được quan điểm; trong cách nuôi dạy con cái vợ chồng cũng không thống nhất được với nhau. Anh B thường đi chơi, uống rượu, về nhà thì quát mắng vợ con. Do mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2020 vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Chị xác định không còn tình cảm với anh Bình, vợ chồng không thể quay lại chung sống, mâu thuẫn không hoà giải được. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn B.

Về con chung: Chị Bàn Thị C xác định, chị và anh Lý Văn B có 01 con chung, cháu Lý Tuyết H, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016. Hiện nay, cháu H đang ở với chị, anh B đi làm ăn xa thường xuyên vắng nhà, khi ly hôn chị đề nghị được là người trực tiếp nuôi cháu Lý Tuyết H, chị không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị Bàn Thị C xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, do Chị C cung cấp thông tin anh B đi làm ăn xa, thường xuyên không có ở nhà, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng anh B không đến Tòa án để làm việc. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tiến hành xác minh tại nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Bình. Kết quả xác minh thể hiện, anh B có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn 6 Minh Tiến, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, việc anh B không đến Tòa án để làm việc thể hiện ý thức chủ quan của anh B là không thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Bà Hoàng Thị N, mẹ đẻ của anh Lý Văn B cung cấp thông tin xác nhận vợ chồng chị Bàn Thị C và anh Lý Văn B chung sống không hạnh phúc, thường xuyên cãi vã đã được gia đình và thôn xóm khuyên giải nhiều lần. Từ năm 2020 vợ chồng do mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Đồng thời, bà Na xác nhận các thông tin về con chung và tài sản chung, vay nợ chung đúng với ý kiến Chị C đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, bà Na cũng xác nhận có nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án của Toà án và có thông báo với anh B về việc Chị C xin ly hôn cũng như Toà án gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án.

Kết quả xác minh đối với bà Hoàng Thị T, Trưởng thôn 6 Minh Tiến, xã M thể hiện: Chị Bàn Thị C và anh Lý Văn B là công dân cư trú ở thôn, Bà T xác nhận Chị C và anh B có mâu thuẫn, thôn đã từng phải hoà giải mâu thuẫn vợ chồng cho Chị C và anh Bình. Từ năm 2020 anh B đi làm ăn xa, vợ chồng mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Bà T cũng xác nhận Chị C và anh B có 01 con chung là cháu Lý Tuyết H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân

dân, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Bàn Thị C được ly hôn với anh Lý Văn B. Giao cháu Lý Tuyết H, sinh ngày 02/6/2016, là con chung của Chị C và anh B cho Chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị C chưa yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị C xác nhận vợ chồng không có tài sản, đất đai chung; không có vay nợ chung; Chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản, vay nợ chung nên đề nghị không xem xét giải quyết; chị Bàn Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Lý Văn B không phải nộp án phí; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Bàn Thị C và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị C và anh Lý Văn B tự nguyện kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang ngày 26 tháng 8 năm 2016. Vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn từ giữa năm 2019 đến năm 2020 vợ chồng sống ly thân, khi vợ chồng mâu thuẫn đã được gia đình và thôn xóm hoà giải, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, không còn có sự gắn kết, không quan tâm đến nhau. Quan hệ hôn nhân giữa Chị C và anh B không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không tồn tại gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bàn Thị C, xử cho Chị C được ly hôn với anh Lý Văn B.

[2] Về con chung: Theo ý kiến trình bày của chị Bàn Thị C và các tài liệu chứng cứ khác đều đủ cơ sở xác định, Chị C và anh Lý Văn B có 01 con chung, cháu Lý Tuyết H, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016, cháu H hiện đang do Chị C nuôi dưỡng, anh B đi làm ăn xa, thường xuyên vắng nhà. Nên cần chấp nhận đề nghị của Chị C, giao cháu Lý Tuyết H cho chị Bàn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục; do Chị C chưa yêu cầu nên anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh B có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; sau khi ly hôn các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Bàn Thị C xác định vợ chồng không có tài sản, đất đai chung; không có vay nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về việc vắng mặt của anh Lý Văn B: Trong quá trình giải quyết vụ án anh B vắng mặt không có lý do, Tòa án nhân dân huyện H đã tiến hành xác minh nơi cư trú và các mối quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung, quan hệ tài sản, đất đai, vay nợ chung của Chị C và anh Bình, cũng như đã tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng với các quy định của pháp luật. Kết quả xác minh đã thể hiện anh B vẫn có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn 6 Minh Tiến, xã M, huyện H. Các thủ tục tống đạt, niêm yết văn bản tố tụng và xác minh của Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng với các quy định của pháp luật về việc giải quyết vụ án trong trường hợp một bên đương sự vắng mặt.

[5] Về án phí: Chị Bàn Thị C phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Lý Văn B không phải nộp án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bàn Thị C được ly hôn với anh Lý Văn B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, cấp ngày 26 tháng 8 năm 2016 cho chị Bàn Thị C và anh Lý Văn B không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Tuyết H, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016, cho chị Bàn Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lý Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do Chị C chưa yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bàn Thị C phải nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị C đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2021/0004767

ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Lý Văn B không phải nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Việt Phương - Đàm Thị Kim Duyên	**Lương Thanh Huyền**